

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
HUYỆN MƯỜNG LÁT**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**DANH SÁCH**

**Thí sinh đủ điều kiện tham gia xét tuyển (vòng 2) viên chức ngành Giáo dục và Đào tạo huyện Mường Lát**  
(Kèm theo Quyết định số:       /QĐ-UBND ngày        tháng 10 năm 2022 của Chủ tịch UBND huyện Mường Lát)

| STT                                  | Họ và tên                                      | Ngày,<br>tháng năm<br>sinh | Dân tộc | Chỗ ở hiện nay                                      | Trình độ, ngành, chuyên ngành<br>đào tạo |                                | Đối tượng<br>ưu tiên |
|--------------------------------------|------------------------------------------------|----------------------------|---------|-----------------------------------------------------|------------------------------------------|--------------------------------|----------------------|
|                                      |                                                |                            |         |                                                     | Trình độ                                 | Ngành, chuyên<br>ngành đào tạo |                      |
| I                                    | VỊ TRÍ DỰ TUYỂN GIÁO VIÊN MẦM NON: 86 thí sinh |                            |         |                                                     |                                          |                                |                      |
| Đối tượng hợp đồng theo ND 06 của CP |                                                |                            |         |                                                     |                                          |                                |                      |
| 1                                    | Tặng Thị Sênh                                  | 12/5/1991                  | Dao     | Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa          | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               | DTTS                 |
| 2                                    | Vi Thị Phiếu                                   | 18/12/1993                 | Thái    | Xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               | DTTS                 |
| 3                                    | Hà Thị Chanh                                   | 16/9/1984                  | Thái    | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               | DTTS                 |
| 4                                    | Hà Thị Dung                                    | 10/12/1986                 | Thái    | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               | DTTS                 |
| 5                                    | Sùng Thị Ly                                    | 08/01/1997                 | Mông    | Xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               | DTTS                 |
| 6                                    | Hà Thị Thiên                                   | 06/8/1991                  | Thái    | Xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               | DTTS                 |
| 7                                    | Hà Thị Phúc                                    | 09/4/1990                  | Thái    | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               | DTTS                 |
| 8                                    | Ngân Thị Dự                                    | 09/6/1993                  | Mường   | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               | DTTS                 |
| 9                                    | Hà Thị Phời                                    | 22/11/1989                 | Thái    | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               | DTTS                 |
| 10                                   | Lê Thị Thương                                  | 03/6/1991                  | Mường   | Xã Mường Chanh, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               | DTTS                 |
| 11                                   | Lục Thị Thân                                   | 15/10/1989                 | Thái    | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               | DTTS                 |
| 12                                   | Nguyễn Thị Thanh<br>Hiền                       | 10/3/1986                  | Kinh    | Xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               |                      |
| 13                                   | Hà Thị Lộc                                     | 27/9/1989                  | Thái    | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               | DTTS                 |
| 14                                   | Hà Thị Thùy                                    | 19/5/1993                  | Thái    | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               | DTTS                 |
| 15                                   | Phạm Thị Giang                                 | 13/4/1993                  | Thái    | Xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa       | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               | DTTS                 |
| 16                                   | Đỗ Thị Thuỷ                                    | 15/11/1993                 | Kinh    | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân                                  | Giáo dục mầm non               |                      |

|    |                 |            |       |                                                     |         |                  |                  |
|----|-----------------|------------|-------|-----------------------------------------------------|---------|------------------|------------------|
| 17 | Ngân Thị Vui    | 09/11/1991 | Thái  | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 18 | Vi Thị Khánh    | 09/12/1997 | Thái  | Xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa       | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 19 | Nguyễn Thị Anh  | 01/01/1990 | Mường | Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa          | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 20 | Hà Thị Duyên    | 24/6/1993  | Thái  | Xã Mai Hịch, huyện Mai Châu, tỉnh Hòa Bình          | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 21 | Lò Thị Huyền    | 17/6/1992  | Thái  | Xã Hiền Kiệt, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 22 | Thao Thị Cự     | 28/12/1993 | Mông  | Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa          | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 23 | Tổng Thị Mây    | 14/02/1992 | Kinh  | Xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa         | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 24 | Lò Thị Luyến    | 25/7/1987  | Thái  | Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa          | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 25 | Hà Thị Thu      | 18/4/1990  | Thái  | Xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 26 | Hà Thị Trang    | 04/4/1997  | Thái  | Xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 27 | Vi Thị Thiện    | 04/02/1991 | Thái  | Xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 28 | Ngân Thị Hoa    | 16/7/1993  | Thái  | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 29 | Lò Thị Hân      | 01/02/1990 | Thái  | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 30 | Lò Thị Soi      | 03/4/1985  | Thái  | Xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 31 | Hà Thị Bun      | 02/4/1994  | Thái  | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 32 | Hà Thị Đức      | 15/8/1986  | Thái  | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Giáo dục mầm non | Con đẻ của người |
| 33 | Ngân Thị Hạnh   | 12/12/1985 | Thái  | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 34 | Lương Thị Quyền | 11/5/1989  | Thái  | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 35 | Triệu Thị Mụi   | 05/9/1992  | Dao   | Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa          | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 36 | Lò Thị Nga      | 04/10/1989 | Thái  | Xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 37 | Lò Thị Huy      | 11/9/1997  | Thái  | Xã Mường Chanh, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 38 | Hà Thị Hiệu     | 28/11/1997 | Thái  | Xã Hiền Chung, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa       | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 39 | Bùi Thị Quyên   | 06/2/1985  | Thái  | Xã Lương Ngoại, huyện Bá Thước, tỉnh Thanh Hóa      | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 40 | Ngân Thị Minh   | 19/01/1991 | Thái  | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 41 | Hà Thị Thắm     | 07/2/1997  | Thái  | Xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 42 | Vi Thị Hạnh     | 10/10/1987 | Thái  | Xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa       | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 43 | Vi Thị Điền     | 19/4/1977  | Thái  | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |
| 44 | Bùi Thị Thuý    | 07/10/1991 | Mường | Xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa       | Cử nhân | Giáo dục mầm non | DTTS             |

|                                    |                 |            |       |                                                     |          |                  |      |
|------------------------------------|-----------------|------------|-------|-----------------------------------------------------|----------|------------------|------|
| 45                                 | Hoàng Thị Miên  | 14/4/1989  | Thái  | Xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa       | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 46                                 | Ngân Thị Bình   | 27/11/1993 | Thái  | Xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 47                                 | Ngân Thị Huyền  | 10/02/1993 | Thái  | Xã Hiền Kiệt, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 48                                 | Hà Thị Púng     | 16/10/1986 | Thái  | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 49                                 | Dương Thị Nhân  | 14/9/1985  | Kinh  | Xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa       | Cử nhân  | Giáo dục mầm non |      |
| 50                                 | Triệu Thị Sênh  | 02/10/1992 | Dao   | Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa          | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 51                                 | Lương Thị Bình  | 02/11/1991 | Thái  | Xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa       | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 52                                 | Lê Thị Nhung    | 20/10/1993 | Mường | Xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa       | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 53                                 | Lò Thị Thứ      | 22/7/1986  | Thái  | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 54                                 | Hà Thị Xiền     | 20/3/1993  | Thái  | Xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa       | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 55                                 | Phạm Thị Đợi    | 17/7/1981  | Thái  | Xã Tam Chung, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa       | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| <b>Đối tượng là thí sinh tự do</b> |                 |            |       |                                                     |          |                  |      |
| 56                                 | Sung Thị Pa     | 03/11/2000 | Mông  | Xã Nhi Sơn, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa         | Cao đẳng | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 57                                 | Vi Thị Đều      | 15/4/1994  | Thái  | Xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 58                                 | Vi Thị Thu      | 02/3/1998  | Thái  | Xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 59                                 | Ngân Thị Hưng   | 22/9/1997  | Mường | Xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 60                                 | Len Thị Hậu     | 03/7/2001  | Thái  | Xã Trung Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa        | Cao đẳng | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 61                                 | Triệu Thị Diện  | 18/02/1997 | Dao   | Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa          | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 62                                 | Lò Thị Hành     | 10/10/1998 | Thái  | Xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 63                                 | Ngân Thị Thoả   | 06/3/2000  | Thái  | Xã Mường Chanh, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 64                                 | Hoàng Thị Hoàn  | 15/4/1997  | Thái  | Xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 65                                 | Hà Hồng Anh     | 20/12/1999 | Thái  | Xã Nam Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa         | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 66                                 | Hà Thị Thuý     | 30/12/1998 | Thái  | Xã Nam Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa         | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 67                                 | Lương Thị Hường | 11/02/1998 | Mường | Xã Trung Thành, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa      | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 68                                 | Lộc Thị Suối    | 21/11/1992 | Thái  | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 69                                 | Hà Thị Ngư      | 28/9/1984  | Thái  | Xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 70                                 | Vi Thị Trang    | 19/5/1998  | Thái  | Xã Hiền Chung, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa       | Cao đẳng | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 71                                 | Hà Thị Thuý     | 06/3/1992  | Thái  | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |

|    |                 |            |       |                                                     |          |                  |      |
|----|-----------------|------------|-------|-----------------------------------------------------|----------|------------------|------|
| 72 | Lò Thị Cau      | 21/9/1989  | Thái  | Xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 73 | Ngân Thị Thêm   | 06/7/1994  | Thái  | Xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 74 | Lò Thị Cứa      | 23/6/1991  | Thái  | Xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 75 | Hà Thị Quỳnh    | 20/4/1997  | Thái  | Xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 76 | Hà Thị Nhiên    | 30/4/1999  | Thái  | Xã Phú Lệ, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa           | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 77 | Vi Thị Duyên    | 21/4/1995  | Thái  | Xã Phú Thanh, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 78 | Trương Thị Thảo | 24/6/1986  | Mường | Xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa        | Cao đẳng | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 79 | Phạm Thị Dung   | 19/4/1996  | Thái  | Xã Thành Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 80 | Phạm Thị Thuý   | 30/4/1997  | Mường | Xã Phú Xuân, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa         | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 81 | Phạm Thu Thảo   | 13/10/1998 | Thái  | Thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hóa   | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 82 | Lương Thị Duyên | 24/7/1999  | thái  | Xã Phú Thanh, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 83 | Đỗ Thị Mỹ Linh  | 27/9/1997  | Kinh  | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 84 | Lương Thị Tinh  | 02/9/2000  | Thái  | Xã Mường Chanh, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 85 | Hơ Thị Xai      | 28/8/1994  | Mông  | Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa          | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |
| 86 | Hà Thị Ngọc     | 07/6/1995  | Thái  | Thị trấn Hồi Xuân, huyện Quan Hoá, tỉnh Thanh Hóa   | Cử nhân  | Giáo dục mầm non | DTTS |

## II VỊ TRÍ DỰ TUYỂN GIÁO VIÊN TIỂU HỌC: 15 thí sinh

### Vị trí giáo viên Văn hóa: 07 thí sinh

|    |                 |            |      |                                                     |         |                   |      |
|----|-----------------|------------|------|-----------------------------------------------------|---------|-------------------|------|
| 87 | Lê Thiều Đức    | 04/4/1982  | Kinh | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Giáo dục tiểu học |      |
| 88 | Lộc Thị Dung    | 02/10/1994 | Thái | Xã Phú Nghiêm, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa       | Cử nhân | Giáo dục tiểu học | DTTS |
| 89 | Lò Văn Hà       | 28/01/1999 | Thái | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Giáo dục tiểu học | DTTS |
| 90 | Vi Thị Phụn     | 04/9/1997  | Thái | Xã Quang Chiêu, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa     | Cử nhân | Giáo dục tiểu học | DTTS |
| 91 | Lữ Hồng Nhung   | 12/12/1994 | Thái | Xã Trung Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân | Giáo dục tiểu học | DTTS |
| 92 | Hơ Seo Núng     | 01/6/1993  | Mông | Xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân | Giáo dục tiểu học | DTTS |
| 93 | Phạm Thị Phương | 28/5/1994  | Thái | Xã Thành Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân | Giáo dục tiểu học | DTTS |

### Vị trí giáo viên Âm nhạc: 05 thí sinh

|    |                 |           |      |                                             |         |                 |      |
|----|-----------------|-----------|------|---------------------------------------------|---------|-----------------|------|
| 94 | Tặng Thị Mụi    | 20/7/1997 | Dao  | Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa  | Cử nhân | Sư phạm Âm nhạc | DTTS |
| 95 | Va Thị Ninh     | 05/5/1999 | Mông | Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa  | Cử nhân | Sư phạm Âm nhạc | DTTS |
| 96 | Nguyễn Văn Hiền | 12/6/1987 | Kinh | Xã Trung Lộc, huyện Hậu Lộc, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Sư phạm Âm nhạc |      |

|                                                |                                                    |            |      |                                                     |         |                                                              |      |
|------------------------------------------------|----------------------------------------------------|------------|------|-----------------------------------------------------|---------|--------------------------------------------------------------|------|
| 97                                             | Lê Thị Phương                                      | 05/9/2000  | Thổ  | Xã Ngọc Phụng, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa    | Cử nhân | Sư phạm Âm nhạc                                              | DTTS |
| 98                                             | Lữ Thị Hậu                                         | 12/5/1994  | Thái | Xã Lâm Phú, huyện Lang Chanh, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân | Sư phạm Âm nhạc                                              | DTTS |
| <b>Vị trí giáo viên Mỹ thuật: 01 thí sinh</b>  |                                                    |            |      |                                                     |         |                                                              |      |
| 99                                             | Thao Thị Chứ                                       | 03/3/1998  | Mông | Xã Mường Lý, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân | Sư phạm Mỹ thuật                                             | DTTS |
| <b>Vị trí giáo viên Tiếng Anh: 02 thí sinh</b> |                                                    |            |      |                                                     |         |                                                              |      |
| 100                                            | Hà Thị Linh                                        | 10/01/2000 | Thái | Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa          | Cử nhân | Ngôn ngữ Anh;<br>Chứng chỉ bồi<br>dưỡng nghiệp vụ<br>sư phạm | DTTS |
| 101                                            | Nguyễn Bá Hoàn                                     | 20/8/1987  | Kinh | Xã Minh Sơn, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân | Ngôn ngữ Anh;<br>Chứng chỉ bồi<br>dưỡng nghiệp vụ<br>sư phạm |      |
| <b>III</b>                                     | <b>VỊ TRÍ DỰ TUYỂN GIÁO VIÊN THCS: 15 thí sinh</b> |            |      |                                                     |         |                                                              |      |
| <b>Vị trí giáo viên Vật Lý: 04 thí sinh</b>    |                                                    |            |      |                                                     |         |                                                              |      |
| 102                                            | Lương Văn Tiệp                                     | 01/7/1987  | Thái | Xã Phú Sơn, huyện Quan Hóa, tỉnh Thanh Hóa          | Cử nhân | Sư phạm Vật lý                                               | DTTS |
| 103                                            | Đỗ Viết Hoàng                                      | 20/6/1997  | Kinh | Xã Đồng Tiến, huyện Triệu Sơn, tỉnh Thanh Hóa       | Cử nhân | Sư phạm Vật lý                                               |      |
| 104                                            | Nguyễn Hồng Nhung                                  | 05/5/1994  | Kinh | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Sư phạm Vật lý                                               |      |
| 105                                            | Lê Thị Mai                                         | 27/12/1997 | Kinh | Xã Định Bình, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân | Sư phạm Vật lý                                               |      |
| <b>Vị trí giáo viên Hóa học: 03 thí sinh</b>   |                                                    |            |      |                                                     |         |                                                              |      |
| 106                                            | Nguyễn Thành Công                                  | 15/6/1996  | Kinh | Xã Xuân Minh, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân | Sư phạm Hoá học                                              |      |
| 107                                            | Ngô Thị Trang                                      | 17/3/1996  | Kinh | Xã Định Hòa, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa         | Cử nhân | Sư phạm Hoá học                                              |      |
| 108                                            | Trương Xuân Toàn                                   | 01/4/1996  | Kinh | Xã Yên Lạc, huyện Như Thanh, tỉnh Thanh Hóa         | Cử nhân | Sư phạm Hoá học                                              |      |
| <b>Vị trí giáo viên Sinh học: 04 thí sinh</b>  |                                                    |            |      |                                                     |         |                                                              |      |
| 109                                            | Lâu Thị Lâu                                        | 21/7/1993  | Mông | Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa          | Cử nhân | Sư phạm Sinh học                                             | DTTS |
| 110                                            | Lương Thị Tâm                                      | 08/01/1990 | Thái | Xã Tam Thanh, huyện Quan Sơn, tỉnh Thanh Hóa        | Cử nhân | Sư phạm Sinh học                                             | DTTS |
| 111                                            | Lê Đức Thuật                                       | 02/8/1984  | Kinh | Xã Quý Lộc, huyện Yên Định, tỉnh Thanh Hóa          | Cử nhân | Sư phạm Sinh học                                             |      |
| 112                                            | Vũ Thị Minh Hồng                                   | 06/8/1993  | Kinh | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Sư phạm Sinh học                                             |      |
| <b>Vị trí giáo viên Thể dục: 03 thí sinh</b>   |                                                    |            |      |                                                     |         |                                                              |      |

|                                                |                  |            |      |                                                     |         |                   |      |
|------------------------------------------------|------------------|------------|------|-----------------------------------------------------|---------|-------------------|------|
| 113                                            | Chá Văn Cợ       | 20/7/1991  | Mông | Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa          | Cử nhân | Giáo dục thể chất | DTTS |
| 114                                            | Nguyễn Văn Cương | 10/02/1996 | Kinh | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Giáo dục thể chất |      |
| 115                                            | Thao Văn Mai     | 17/10/1990 | Mông | Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa          | Cử nhân | Giáo dục thể chất | DTTS |
| <b>Vị trí giáo viên Tiếng Anh: 01 thí sinh</b> |                  |            |      |                                                     |         |                   |      |
| 116                                            | Nguyễn Tài Tiến  | 03/1/1990  | Kinh | Thị trấn Mường Lát, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa | Cử nhân | Sư phạm Tiếng Anh |      |

*Danh sách này gồm có 116 người./.*